

Ngày 28/06/2024	9,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.9%	22.8%	38.6%

	Q2/24	
ROE	2.8%	+/- YoY ▲ 1.5%

	Q2/24		
DT thuần	40.6	QoQ	YoY
		▲ 6.00	▲ 2.30
		▲ 17.2%	▲ 5.9%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	75.2	YoY
		▲ 1.60
		▲ 2.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	8.40	QoQ	YoY
		▲ 3.11	▲ 0.47
		▲ 58.7%	▲ 5.9%
	tỷ VNĐ		

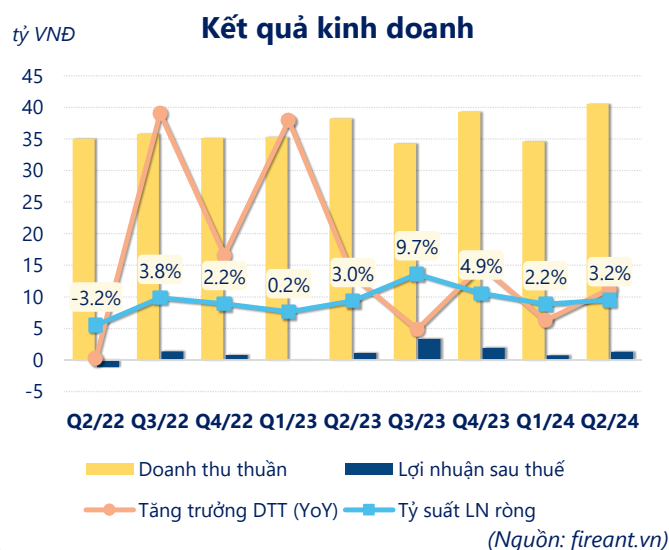
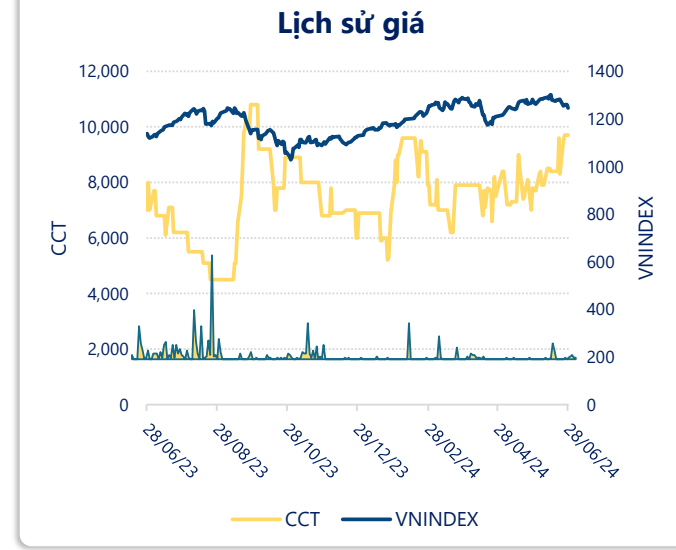
	6T 2024	
LN gộp	13.7	YoY
		▲ 0.10
		▲ 0.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	1.83	QoQ	YoY
		▲ 1.08	▲ 0.38
		▲ 144%	▲ 26.0%
	tỷ VNĐ		

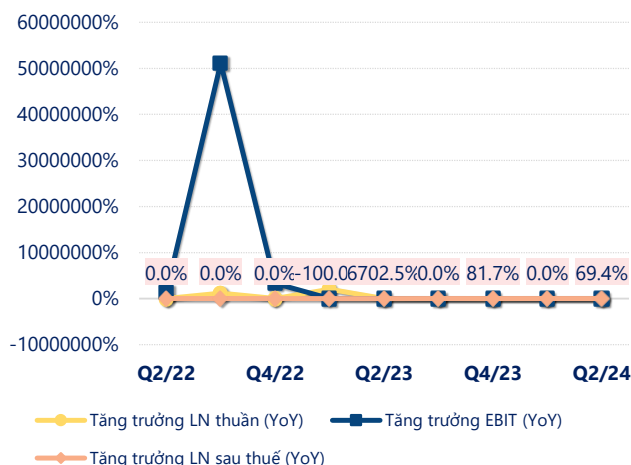
	6T 2024	
LN thuần	2.58	YoY
		▲ 1.02
		▲ 65.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	1.29	QoQ	YoY
		▲ 0.54	▲ 0.15
		▲ 72.1%	▲ 13.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	2.04	YoY
		▲ 0.85
		▲ 71.0%
	tỷ VNĐ	

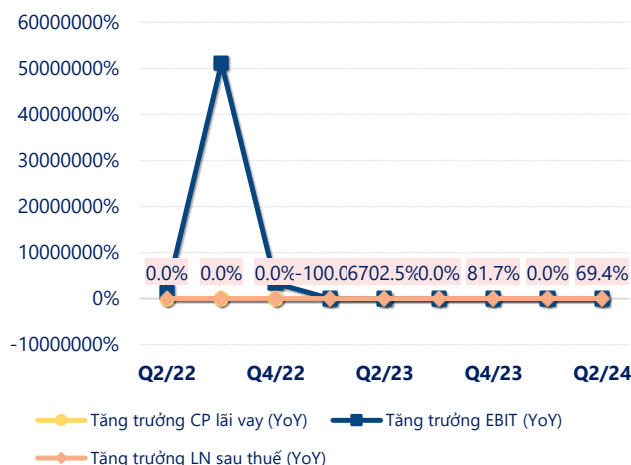


Tăng trưởng lợi nhuận



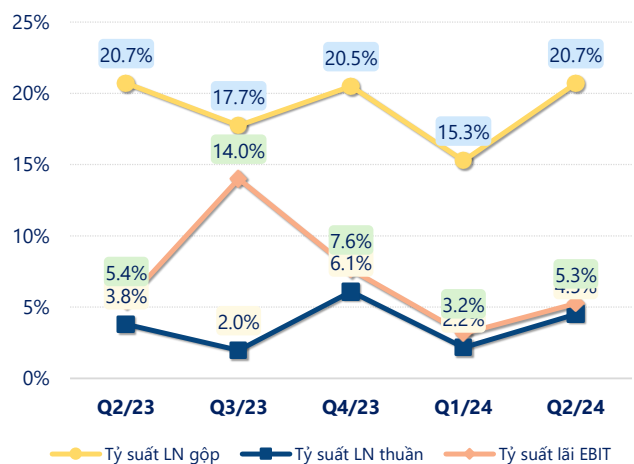
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



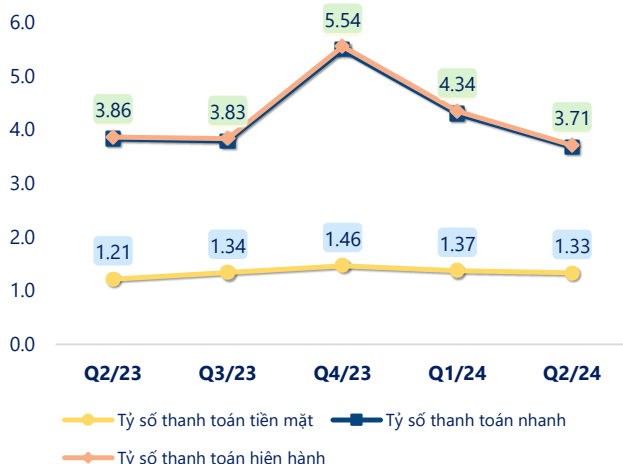
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



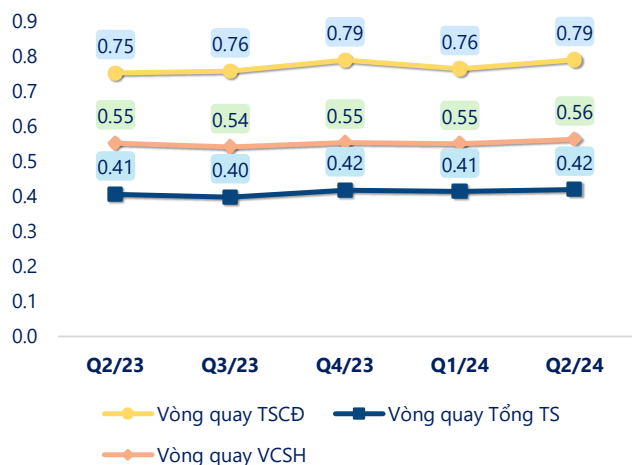
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



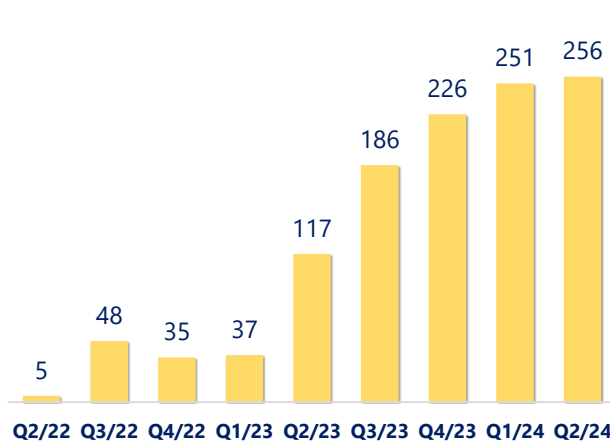
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	40.6	38.3	5.9%	75.2	73.6	2.2%
Giá vốn hàng bán	32.2	30.3	6.1%	61.5	60.0	2.5%
Lợi nhuận gộp	8.40	7.93	5.9%	13.7	13.6	0.8%
Doanh thu HĐTC	0.25	0.38	-34.7%	0.51	0.66	-23.6%
Chi phí TC	0.33	0.63	-48.3%	0.67	1.29	-48.5%
Chi phí lãi vay	0.33	0.63	-48.3%	0.67	1.29	-48.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.12	0.19	-37.3%	0.24	0.38	-36.0%
Chi phí QLDN	6.37	6.04	5.5%	10.7	11.0	-2.8%
LN thuần từ HĐKD	1.83	1.45	26.0%	2.58	1.56	65.3%
Lợi nhuận khác	-0.02	-0.01	-117%	-0.02	-0.06	68.3%
LN trước thuế	1.80	1.44	25.3%	2.56	1.50	70.7%
Lợi nhuận sau thuế	1.29	1.14	13.2%	2.04	1.19	71.0%
LNST của CĐ cty mẹ	1.29	1.14	13.2%	2.04	1.19	71.0%

(Nguồn: fireant.vn)

